

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *396*...../CV-XMPT
V/v: Giải trình chênh lệch LNST 9
tháng đầu năm 2017 & Quý
III/2017

Thanh Ba, ngày 19 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty CP xi măng Phú Thọ xin giải trình LNST lỗ và có sự chênh lệch kỳ này và kỳ trước của Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo Văn phòng Công ty Quý III/2017 như sau:

1. Báo cáo tài chính tổng hợp

a. 9 tháng đầu năm 2017 và 9 tháng đầu năm 2016

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	9 tháng 2017	9 tháng 2016	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	170.495	196.271	(25.776)	(13,13)
Các khoản giảm trừ	34	34	-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	170.461	196.237	(25.776)	(13,14)
Giá vốn bán hàng	154.516	167.363	(12.847)	(7,68)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	15.945	28.874	(12.929)	(44,78)
Doanh thu hoạt động tài chính	13	4	9	225
Chi phí tài chính	18.441	17.258	1.183	6,85
Chi phí bán hàng	2.639	5.550	(2.911)	(16,87)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.819	9.258	(439)	(4,74)
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(13.940)	(3.188)	(10.752)	(337,26)
Thu nhập khác	35	1.241	(1.206)	(97,18)
Chi phí khác	4	-	4	100
Lợi nhuận khác	31	1.241	(1.210)	(97,50)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(13.909)	(1.947)	(11.962)	(614,38)

Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận kế toán sau thuế	(13.909)	(1.947)	(11.962)	(614,38)

9 tháng đầu năm 2017 lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ 13.909 triệu đồng tăng lỗ 11.962 triệu đồng so với 9 tháng đầu năm 2016 (9 tháng đầu năm 2016 lỗ 1.947 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 25.776 triệu đồng (tương ứng giảm 13,13% so với cùng kỳ nguyên nhân là do tiêu thụ xi măng giảm 6,39 % so với cùng kỳ, giá bán bình quân 9 tháng đầu năm 2017 giảm 3,32% so với 9 tháng đầu năm 2016 (giá bán bình quân 9 tháng đầu năm 2016 là: 899.649 đồng/tấn xi măng; giá bán bình quân 9 tháng đầu năm 2017 là: 869.798 đồng/tấn xi măng). Hiện nay, nguồn cung xi măng trên thị trường ngày càng tăng và cao hơn nhu cầu xi măng tiêu dùng nên áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt khiến cho tiêu thụ xi măng giảm sút.

+ Giá vốn hàng bán giảm 12.847 triệu đồng (tương ứng giảm 7,68%) do tiêu thụ xi măng giảm.

+ Chi phí bán hàng giảm do tiêu thụ xi măng giảm.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 439 triệu đồng so với 9 tháng đầu năm 2016.

+ Chi phí tài chính tăng 1.183 triệu đồng nguyên nhân là do thiếu vốn lưu động, công ty đã phải vay ngân hàng và các cá nhân để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được thông suốt.

+ Thu nhập khác giảm 1.206 triệu đồng do 9 tháng đầu năm 2017 không phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản cố định.

Tất cả các nguyên nhân (Doanh thu giảm, chi phí tăng gây lỗ) nêu trên là do 9 tháng đầu năm 2017 Công ty phải dừng sản xuất 134 ngày vì không có nguyên liệu để sản xuất (Đá, đất sét, đất silic) do một số hộ dân ở Khu 3 – Xã Yên Nội - Huyện Thanh Ba - Tỉnh Phú Thọ dựng lều bạt trong mỏ không cho Công ty nổ mìn khai thác. Mặc dù các cấp chính quyền đã vào cuộc giải quyết nhưng từ tháng 05/2016 đến tháng 09/2017 mới giải quyết được. Sản phẩm sản xuất ra ít thể hiện ở việc sản lượng Clanke sản xuất 9 tháng đầu năm 2017 là 137.913 tấn giảm 36.976,78 tấn tương ứng với 21,14% so với 9 tháng đầu năm 2016 (sản lượng Clanke sản xuất của 9 tháng đầu năm 2016 là 174.889,78 tấn) khiến tiêu thụ giảm, doanh thu thấp cộng thêm việc giá nguyên vật liệu cao và phải gánh thêm chi phí cố định (Khấu hao tài sản cố định, bảo hiểm, chi phí lãi vay dài hạn) khiến cho giá

vốn hàng bán tăng lên, chi phí quản lý (Lương, bảo hiểm khối quản lý, thuế, phí, lệ phí khác, các khoản dịch vụ mua ngoài) cũng tăng cao.

b. Quý III/2017 và quý III/2016

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Quý III/2017	Quý III/2016	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.077	68.942	(17.865)	(25,91)
Các khoản giảm trừ	10	24	(14)	(58,33)
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	51.067	68.918	(17.851)	(25,90)
Giá vốn bán hàng	49.054	60.201	(11.147)	(18,52)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	2.013	8.718	(6.705)	(76,91)
Doanh thu hoạt động tài chính	1	1	-	-
Chi phí tài chính	6.257	5.901	356	6,03
Chi phí bán hàng	829	1.778	(959)	(53,94)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.513	3.052	(539)	(17,66)
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(7.585)	(2.012)	(5.573)	(279,99)
Thu nhập khác	-	216	(216)	(100)
Chi phí khác	4	-	4	100
Lợi nhuận khác	(4)	216	(220)	(101,85)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(7.588)	(1.796)	(5.792)	(322,49)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận kế toán sau thuế	(7.588)	(1.796)	(5.792)	(322,49)

Quý III/2017 lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ 7.588 triệu đồng tăng lỗ 5.792 triệu đồng so với Quý III/2016 (Quý III/2016 lỗ 1.796 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 18.865 triệu đồng (tương ứng giảm 26,97% so với cùng kỳ nguyên nhân là do tiêu thụ xi măng giảm 16,29 % so với cùng kỳ, giá bán bình quân Quý III/2017 giảm 3,99% so với Quý III/2016 (giá bán bình quân Quý III/2016 là: 903.286 đồng/tấn xi măng; giá bán bình quân Quý III/2017 là: 867.200 đồng/tấn xi măng).. Hiện nay, nguồn cung xi măng trên thị trường ngày càng tăng và cao hơn nhu cầu xi măng tiêu dùng nên áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt khiến cho tiêu thụ xi măng giảm sút.

+ Giá vốn hàng bán giảm 11.147 triệu đồng (tương ứng giảm 18,52%) so với Quý III/2016.

+ Chi phí bán hàng giảm do tiêu thụ xi măng giảm.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 539 triệu đồng so với Quý III/2016.

+ Chi phí tài chính tăng 356 triệu đồng nguyên nhân là do thiếu vốn lưu động, công ty đã phải vay ngân hàng và các cá nhân để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được thông suốt.

+ Thu nhập khác giảm 216 triệu đồng do Quý III/2017 không phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản cố định.

2. Báo cáo tài chính văn phòng Công ty.

a. 9 tháng đầu năm 2017 và 9 tháng đầu năm 2016

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	9 tháng 2017	9 tháng 2016	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	170.495	196.200	(25.705)	(13,10)
Các khoản giảm trừ	34	34	-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	170.461	196.166	(25.705)	(13,10)
Giá vốn bán hàng	154.516	167.384	(12.868)	(7,69)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	15.945	28.782	(12.837)	(44,60)
Doanh thu hoạt động tài chính	13	4	9	225
Chi phí tài chính	18.441	17.258	1.183	6,85
Chi phí bán hàng	2.639	5.550	(2.911)	(16,87)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.819	9.157	(338)	(3,69)
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(13.940)	(3.180)	(10.760)	(338,36)
Thu nhập khác	35	1.241	(1.206)	(97,18)
Chi phí khác	4	-	4	100
Lợi nhuận khác	31	1.241	(1.210)	(97,50)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(13.909)	(1.939)	(11.970)	(617,33)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận kế toán sau thuế	(13.909)	(1.939)	(11.970)	(617,33)

9 tháng đầu năm 2017 lợi nhuận sau thuế của Văn phòng Công ty lỗ 13.909 triệu đồng tăng lỗ 11.970 triệu đồng so với 9 tháng đầu năm 2016 (9 tháng đầu năm 2016 lỗ 1.939 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 25.705 triệu đồng (tương ứng giảm 13,10% so với cùng kỳ nguyên nhân là do tiêu thụ xi măng giảm 6,39 % so với cùng kỳ, giá bán bình quân 9 tháng đầu năm 2017 giảm 3,32% so với 9 tháng đầu năm 2016 (giá bán bình quân 9 tháng đầu năm 2016 là: 899.649 đồng/tấn xi măng; giá bán bình quân 9 tháng đầu năm 2017 là: 869.798 đồng/tấn xi măng).. Hiện nay, nguồn cung xi măng trên thị trường ngày càng tăng và cao hơn nhu cầu xi măng tiêu dùng nên áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt khiến cho tiêu thụ xi măng giảm sút.

+ Giá vốn hàng bán giảm 12.868 triệu đồng (tương ứng giảm 7,69%) so với 9 tháng đầu năm 2016.

+ Chi phí bán hàng giảm do tiêu thụ xi măng giảm.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 338 triệu đồng so với 9 tháng đầu năm 2016.

+ Chi phí tài chính tăng 1.183 triệu đồng nguyên nhân là do thiếu vốn lưu động, công ty đã phải vay ngân hàng và các cá nhân để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được thông suốt.

+ Thu nhập khác giảm 1.206 triệu đồng do 9 tháng đầu năm 2017 không phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản cố định.

Tất cả các nguyên nhân (Doanh thu giảm, chi phí tăng gây lỗ) nêu trên là do 9 tháng đầu năm 2017 Công ty phải dừng sản xuất 134 ngày vì không có nguyên liệu để sản xuất (Đá, đất sét, đất silic) do một số hộ dân ở Khu 3 – Xã Yên Nội - Huyện Thanh Ba - Tỉnh Phú Thọ dựng lều bạt trong mỏ không cho Công ty nổ mìn khai thác. Mặc dù các cấp chính quyền đã vào cuộc giải quyết nhưng từ tháng 05/2016 đến tháng 09/2017 mới giải quyết được. Sản phẩm sản xuất ra ít thể hiện ở việc sản lượng Clanke sản xuất 9 tháng đầu năm 2017 là 137.913 tấn giảm 36.976,78 tấn tương ứng với 21,14% so với 9 tháng đầu năm 2016 (sản lượng Clanke sản xuất của 9 tháng đầu năm 2016 là 174.889,78 tấn) khiến tiêu thụ giảm, doanh thu thấp cộng thêm việc giá nguyên vật liệu cao và phải gánh thêm chi phí cố định (Khấu hao tài sản cố định, bảo hiểm, chi phí lãi vay dài hạn) khiến cho giá vốn hàng bán tăng lên, chi phí quản lý (Lương, bảo hiểm khối quản lý, thuế, phí, lệ phí khác, các khoản dịch vụ mua ngoài) cũng tăng cao.

b. Quý III/2017 và quý III/2016

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Quý III/2017	Quý III/2016	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.077	68.942	(17.865)	(25,91)
Các khoản giảm trừ	10	24	(14)	(58,33)
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	51.067	68.918	(17.851)	(25,90)
Giá vốn bán hàng	49.054	60.201	(11.147)	(18,52)
Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	2.013	8.718	(6.705)	(76,91)
Doanh thu hoạt động tài chính	1	1	-	-
Chi phí tài chính	6.257	5.901	356	6,03
Chi phí bán hàng	829	1.778	(959)	(53,94)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.513	3.052	(539)	(17,66)
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(7.585)	(2.012)	(5.573)	(279,99)
Thu nhập khác	-	216	(216)	(100)
Chi phí khác	4	-	4	100
Lợi nhuận khác	(4)	216	(220)	(101,85)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(7.588)	(1.796)	(5.792)	(322,49)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận kế toán sau thuế	(7.588)	(1.796)	(5.792)	(322,49)

Quý III/2017 lợi nhuận sau thuế của Văn phòng Công ty lỗ 7.588 triệu đồng tăng lỗ 5.792 triệu đồng so với Quý III/2016 (Quý III/2016 lỗ 1.796 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 18.865 triệu đồng (tương ứng giảm 26,97% so với cùng kỳ nguyên nhân là do tiêu thụ xi măng giảm 16,29 % so với cùng kỳ, giá bán bình quân Quý III/2017 giảm 3,99% so với Quý III/2016 (giá bán bình quân Quý III/2016 là: 903.286 đồng/tấn xi măng; giá bán bình quân Quý III/2017 là: 867.200 đồng/tấn xi măng).. Hiện nay, nguồn cung xi măng trên thị trường ngày càng tăng và cao hơn nhu cầu xi măng tiêu dùng nên áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt khiến cho tiêu thụ xi măng giảm sút.

+ Giá vốn hàng bán giảm 11.147 triệu đồng (tương ứng giảm 18,52%) so với Quý III/2016.

+ Chi phí bán hàng giảm do tiêu thụ xi măng giảm.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 539 triệu đồng so với Quý III/2016.

+ Chi phí tài chính tăng 356 triệu đồng nguyên nhân là do thiếu vốn lưu động, công ty đã phải vay ngân hàng và các cá nhân để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được thông suốt.

+ Thu nhập khác giảm 216 triệu đồng do Quý III/2017 không phát sinh thu nhập từ thanh lý tài sản cố định.

Trên đây là giải trình của Công ty CP xi măng Phú Thọ, đề nghị Ủy ban chứng khoán nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.

CÔNG TY CP XI MĂNG PHÚ THỌ



CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC
Triệu Quang Chuẩn